

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

Số: 1995 /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bình Định, ngày 07 tháng 06 năm 2023

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu  
Dự toán mua sắm thuốc bổ sung phục vụ công tác khám chữa bệnh  
của Bệnh viện đa khoa tỉnh đến hết Quý IV năm 2023**

### **CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26/11/2013;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;*

*Căn cứ Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược; Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế;*

*Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch Đầu tư quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu; Thông tư số 08/2022/TT-BKHĐT ngày 31/5/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và lựa chọn nhà thầu trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;*

*Căn cứ Thông tư số 15/2019/TT-BYT ngày 11/7/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định việc đấu thầu thuốc tại các cơ sở y tế công lập; Thông tư số 06/2023/TT-BYT ngày 12/3/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư 15/2019/TT-BYT ngày 11/7/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định việc đấu thầu thuốc tại các cơ sở y tế công lập; Thông tư số 15/2020/TT-BYT ngày 10/8/2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Danh mục thuốc đấu thầu, Danh mục thuốc đấu thầu tập trung, Danh mục thuốc được áp dụng hình thức đàm phán giá;*

*Căn cứ Quyết định số 4489/QĐ-UBND ngày 11/11/2021 của UBND tỉnh về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu cung cấp thuốc thuộc Danh mục thuốc đấu thầu tập trung cấp địa phương cho các cơ sở y tế trong tỉnh Bình Định sử dụng từ Quý II năm 2022 đến hết Quý IV năm 2023;*

*Theo đề nghị của Bệnh viện đa khoa tỉnh tại Tờ trình số 4752/TTr-BVĐKT ngày 17/5/2023 và đề nghị của Sở Y tế tại Báo cáo thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà thầu số 179/BC-SYT ngày 30/5/2023,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự toán mua sắm thuốc bổ sung phục vụ công tác khám chữa bệnh của Bệnh viện đa khoa tỉnh đến hết Quý IV năm 2023 như sau:

**1. Chủ đầu tư/ Bên mời thầu:** Bệnh viện đa khoa tỉnh, thuộc Sở Y tế.

**2. Đơn vị ký kết và thực hiện hợp đồng mua sắm:** Bệnh viện đa khoa tỉnh.

**3. Phần công việc đã thực hiện:**

a) Lập danh mục, số lượng mua sắm, quy cách kỹ thuật; xây dựng, lựa chọn, phê duyệt giá kế hoạch/giá dự toán của từng mặt hàng thuốc; phân chia gói thầu, xây dựng, trình thẩm định, phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu: Giám đốc Bệnh viện đa khoa tỉnh tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm trước pháp luật theo quy định.

b) Tổ chức thẩm định, trình duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu: Giám đốc Sở Y tế tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm trước pháp luật theo quy định.

**4. Phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu:**

a) Có kế hoạch lựa chọn nhà thầu và danh mục thuốc chi tiết (gồm 10 mặt hàng thuốc) của gói thầu kèm theo Quyết định này.

b) Tổng giá trị gói thầu: **2.555.975.000** đồng (*Bằng chữ: Hai tỷ, năm trăm năm mươi lăm triệu, chín trăm bảy mươi lăm nghìn đồng*).

c) Lý do phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự toán mua sắm thuốc bổ sung đối với các mặt hàng thuốc có trong danh mục nêu tại Quyết định này: Bệnh viện đa khoa tỉnh đề nghị mua sắm bổ sung các mặt các hàng thuốc là thuốc đã trúng thầu tập trung cấp địa phương của Bình Định (theo Quyết định số 543/QĐ-SYT ngày 29/3/2022 của Giám đốc Sở Y tế về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu cung cấp thuốc thuộc Danh mục thuốc đấu thầu tập trung cấp địa phương cho các cơ sở y tế trong tỉnh Bình Định sử dụng từ Quý 2 năm 2022 đến hết Quý 4 năm 2023 - Gói thầu số 1 Thuốc generic), nhưng vượt quá khả năng điều tiết (theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 18 Thông tư 15/2019/TT-BYT và được sửa đổi tại khoản 17 Điều 1 Thông tư 06/2023/TT-BYT của Bộ trưởng Bộ Y tế).

**Điều 2.** Giao Giám đốc Bệnh viện đa khoa tỉnh tổ chức thực hiện công tác lựa chọn nhà thầu theo kế hoạch lựa chọn nhà thầu được duyệt tại Điều 1 Quyết định này đảm bảo theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Y tế, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Giám đốc Bệnh viện đa khoa tỉnh và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, PCT Lâm Hải Giang;
- PVPVX;
- Lưu VP, K15.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lâm Hải Giang**

**Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự toán mua sắm thuốc bổ sung phục vụ công tác khám chữa bệnh  
của Bệnh viện đa khoa tỉnh đến hết Quý IV năm 2023**

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2023 của UBND tỉnh Bình Định)*

| Tên gói thầu                                                                                                                                   | Giá gói thầu<br>(đồng) | Nguồn vốn                                                                                                                                                                                              | Hình thức<br>lựa chọn<br>nhà thầu                                         | Phương<br>thức lựa<br>chọn nhà<br>thầu          | Thời gian<br>bắt đầu tổ<br>chức lựa<br>chọn nhà<br>thầu | Loại hợp<br>đồng                                                                        | Thời gian<br>thực hiện<br>hợp đồng                                     |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------|
| <b>Gói thầu thuốc generic</b><br><i>(Danh mục thuốc gồm 10<br/>mặt hàng, theo Phụ lục<br/>đính kèm)</i>                                        | <b>2.555.975.000</b>   | Bao gồm: Nguồn ngân<br>sách nhà nước cấp,<br>nguồn quỹ Bảo hiểm y<br>tế, nguồn thu từ dịch<br>vụ khám bệnh, chữa<br>bệnh và các nguồn thu<br>hợp pháp khác của<br>Bệnh viện đa khoa<br>tỉnh Bình Định. | Đấu thầu<br>rộng rãi<br>(qua hệ<br>thống<br>mạng đấu<br>thầu Quốc<br>gia) | 01 (một)<br>giai đoạn,<br>01 (một)<br>túi hồ sơ | Từ tháng<br>6 năm<br>2023                               | Hợp đồng<br>trộn gói<br>theo từng<br>mặt hàng<br>(từng phần<br>độc lập của<br>gói thầu) | Đến hết<br>Quý IV<br>năm 2023,<br>kể từ khi<br>hợp đồng<br>có hiệu lực |
| <b>Tổng giá trị gói thầu: 2.555.975.000 đồng</b><br><i>(Bằng chữ: Hai tỷ, năm trăm năm mươi lăm triệu, chín trăm bảy mươi lăm nghìn đồng).</i> |                        |                                                                                                                                                                                                        |                                                                           |                                                 |                                                         |                                                                                         |                                                                        |

\* **Ghi chú:** Đơn giá mua sắm từng mặt hàng thuốc đã bao gồm: Giá bán, thuế VAT, thuế nhập khẩu (nếu có), phí các loại, các chi phí vận chuyển, bốc dỡ và các chi phí khác có liên quan ... đến tận kho thuốc của Khoa Dược, thuộc Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định.

**Phụ lục:**  
**DANH MỤC THUỐC GÓI THẦU THUỐC GENERIC**  
(Kèm theo Quyết định số      /QĐ-UBND ngày      tháng      năm 2023 của UBND tỉnh Bình Định)

| STT                                | Mã số      | Tên hoạt chất                           | Nồng độ, hàm lượng | Đường dùng   | Dạng bào chế        | Nhóm thuốc | Đơn vị tính | Số lượng             | Giá kế hoạch (VND)   | Thành tiền (VND) |
|------------------------------------|------------|-----------------------------------------|--------------------|--------------|---------------------|------------|-------------|----------------------|----------------------|------------------|
| 1                                  | G1BS.01.N4 | Neostigmin metylsulfat (bromid)         | 0,5mg/1ml          | Tiêm/ truyền | Thuốc tiêm          | 4          | Ống         | 16.000               | 5.906                | 94.496.000       |
| 2                                  | G1BS.02.N4 | Atropin sulfat                          | 0,25mg/ml          | Tiêm/ truyền | Thuốc tiêm          | 4          | Ống         | 14.000               | 438                  | 6.132.000        |
| 3                                  | G1BS.03.N4 | Methyl prednisolon                      | 40mg               | Tiêm/ truyền | Thuốc tiêm đông khô | 4          | Lọ          | 50.000               | 6.080                | 304.000.000      |
| 4                                  | G1BS.04.N4 | Paracetamol                             | 1000mg/100ml       | Tiêm/ truyền | Thuốc tiêm truyền   | 4          | Chai/ Túi   | 90.000               | 9.240                | 831.600.000      |
| 5                                  | G1BS.05.N1 | Propofol                                | 0,5%/20ml          | Tiêm/ truyền | Thuốc tiêm truyền   | 1          | Ống         | 8.000                | 93.555               | 748.440.000      |
| 6                                  | G1BS.06.N1 | Tinh bột este hóa (hydroxyethyl starch) | 6%/ 500ml          | Tiêm/ truyền | Thuốc tiêm truyền   | 1          | Chai/ Túi   | 700                  | 83.900               | 58.730.000       |
| 7                                  | G1BS.07.N4 | Huyết thanh kháng nọc rắn lục tre       | 1000 LD 50         | Tiêm/ truyền | Thuốc tiêm          | 4          | Lọ          | 500                  | 423.150              | 211.575.000      |
| 8                                  | G1BS.08.N4 | Methyl ergometrin maleat                | 0,2mg/1ml          | Tiêm/ truyền | Thuốc tiêm          | 4          | Ống         | 5.000                | 11.550               | 57.750.000       |
| 9                                  | G1BS.09.N1 | Rocuronium bromid                       | 50mg/5ml           | Tiêm/ truyền | Thuốc tiêm          | 1          | Lọ          | 5.000                | 46.500               | 232.500.000      |
| 10                                 | G1BS.10.N4 | Diclofenac                              | 75mg/3ml           | Tiêm/ truyền | Thuốc tiêm          | 4          | Ống         | 14.000               | 768                  | 10.752.000       |
| <b>Danh mục này có 10 mặt hàng</b> |            |                                         |                    |              |                     |            |             | <b>Tổng giá trị:</b> | <b>2.555.975.000</b> |                  |













